

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC
Bản án số: 09/2021/HSST
Ngày 27 - 01 - 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Mai

Bà Đỗ Thị Kim Thúy

- *Thư ký phiên toà:* Bà Đoàn Thị Thuỳ Dương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đ1 diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:*
Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 04/01/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh ngày 19/5/1972 tại thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc C (Đã chết) và bà Tô Thị T; có chồng là Nguyễn Văn T1 và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2020 đến ngày 29/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt).

2. Nguyễn Văn Đ1, sinh ngày 28/6/1982 tại thị trấn C, huyện H1, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công H2 và bà Trần Thị H3; có vợ là Nguyễn Thị Thu H4 và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, ngày 24/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã có Văn bản số 2036/VKS-P2 đề nghị Ủy ban kiểm tra Thành ủy Vĩnh Yên đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với đảng viên Nguyễn Văn Đ1. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2020 đến ngày 29/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt).

3. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn H5, sinh năm 1983;
- Trần Văn T2, sinh năm 1962;
- Nguyễn Văn H6, sinh năm 1984;
- Lê Hồng Q, sinh năm 1973;
- Nguyễn Văn L1, sinh năm 1982;
- Nguyễn Thị H7, sinh năm 1981;
- Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 1987;

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 23/8/2020, khi Nguyễn Thị H đang ở nHÀ tại Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, tỉnh Vĩnh Phúc thì có PH5 Văn Q1, Nguyễn Văn D đến nHÀ gặp H để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề. H đồng ý và đã bán cho D các số lô gồm: 03, 30, 05, 50 mỗi số 30 điểm; số 00 là 10 điểm, mỗi điểm lô là 23.000đ, tổng số tiền là 2.990.000đ. H đã ghi các số lô này ra 01 tờ giấy A4 rồi sau đó ghi ra 01 mẫu giấy bìa cứng và đưa mẫu giấy bìa cứng này cho D, D trả cho H 3.000.000đ, H trả lại D 10.000đ tiền thừa. Sau đó, PH5 Văn Q1 đã mua của H các số lô gồm: 37, 84, 94, 86, 68 mỗi số 20 điểm, mỗi điểm lô là 23.000đ; các số đề gồm: 34, 64 mỗi số 100.000đ, tổng số tiền Q1 mua số lô, số đề với H là 2.500.000đ. Sau đó, H cũng ghi các số lô, số đề đã bán cho Q1 vào tờ giấy A4 trước đó đã ghi cho D và ghi ra 01 mẫu giấy bìa cứng đưa cho Q1, Q1 trả cho H 2.500.000đ. Ngay sau khi D, Q1 vừa trả tiền ghi số lô, số đề cho H thì tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc vào kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng cơ quan Công an đã thu giữ gồm: Số tiền 5.500.000đ; 02 cặp đề; 02 tờ giấy A4 có ghi các số lô, số đề, 01 chiếc bút màu đen.

Quá trình điều tra mở rộng xác định, Nguyễn Thị H còn bán các số lô, số đề cho các đối tượng khác và ghi vào 02 tờ giấy A4 cụ thể như sau:

1. Ngày 02/8/2020, Nguyễn Thị H bán số lô cho Nguyễn Văn L1 trú tại Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, Vĩnh Phúc theo hình thức L1 nhắn tin từ số điện thoại của L1 là 0963.767.088 đến số điện thoại của H là 0383.146.238 để mua các số lô là: 04, 49 mỗi số 05 điểm, mỗi điểm lô là 23.000đ, tổng tiền là 230.000đ, L1 đã trả tiền mua số lô trên cho H. Ngày hôm đó L1 không trúng số lô nào.

2. Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho Lê Hồng Q ở Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, tỉnh Vĩnh Phúc theo hình thức Q1 nhắn tin từ số điện thoại

0989.665.482 đến số điện thoại 0383.146.238 của H để mua số lô, số đề vào các ngày:

Ngày 03/8/2020, Q1 mua số lô: 05, 50 mỗi số 10 điểm = 20 điểm = 460.000đ (mỗi điểm 23.000đ, nếu thắng được 80.000đ/điểm). Ngày hôm đó Q1 trúng số lô 05 = 10 điểm = 800.000đ. Như vậy số tiền đánh bạc của Q1 với H ngày 03/8/2020 là 460.000đ (tiền mua số lô) + 800.000đ (tiền trúng lô) = 1.260.000đ. Q1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 05/8/2020, Q1 mua số lô: 04, 40, 36, 63 mỗi số 5 điểm = 20 điểm = 460.000đ; số đề: 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 10.000đ = 200.000đ. Tổng cả tiền số lô và số đề là 660.000đ. Ngày hôm đó Q1 không trúng số lô, đề nào. Số tiền trên Q1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 06/8/2020, Q1 mua số đề: 68 = 140.000đ, 86 = 10.000đ. Tổng là 150.000đ. Ngày hôm đó Q1 không trúng số đề nào. Q1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 08/8/2020, Q1 mua số đề: 78, 73 mỗi số 50.000đ = 100.000đ; số đề 81 = 50.000đ. Tổng là 150.000đ. Ngày hôm đó Q1 không trúng số đề nào. Q1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 20/8/2020, Q1 mua số lô 73 = 10 điểm = 230.000đ. Ngày hôm đó Q1 không trúng số lô nào. Q1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/8/2020, Q1 mua số đề là: 78 = 30.000đ; đề ba càng 278 = 20.000đ; đề 3 càng 278 = 50.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 100.000đ. Ngày hôm đó Q1 không trúng số đề nào. Q1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

3. Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H6 ở Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, Vĩnh Phúc theo hình thức H6 nhắn tin từ số điện thoại 0989.891.708 đến số điện thoại 0383.146.238 của H để mua số lô, số đề vào các ngày:

Ngày 04/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 21, 02, 78, 70 mỗi số 2 điểm = 8 điểm = 184.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng số 21 và 70 được 4 điểm = 320.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 04/8/2020 của H, H6 là 320.000đ + 184.000đ = 504.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 06/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 11, 66, 52, 59 mỗi số 2 điểm = 8 điểm = 184.000đ. Ngày hôm đó H6 thắng số 66 được 2 điểm = 160.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của H, H6 ngày hôm đó là 160.000đ + 184.000đ = 344.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 07/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 96, 90, 79, mỗi số 2 điểm = 6 điểm = 138.000đ. Ngày hôm đó H6 thắng số 90 và 79 được 4 điểm = 320.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của H, H6 ngày hôm đó là 138.000đ + 320.000đ =

458.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 15/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 89, 83 mỗi số 2 điểm = 4 điểm = 92.000đ; đề: 03, 07, 98, 89, 97, 79, 45, 54, 56, 65, 42, 47, 72, 09, 90, 95 mỗi số 5.000đ = 80.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng các số lô 89, 83 được 4 điểm = 320.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 15/8/2020 của H, H6 là: 92.000đ + 80.000đ + 320.000đ = 492.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 17/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 70, 71 mỗi số 3 điểm = 6 điểm = 138.000đ; đề: 20, 57, 17, 32, 36, 89, 83, 14 mỗi số 5.000đ = 40.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng số lô 71 = 3 điểm = 240.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 17/8/2020 của H và H6 là 138.000đ + 40.000đ + 240.000đ = 418.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 18/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 11, 33, 77, 52, 25, 99, 30, 94, mỗi số 2 điểm = 16 điểm = 368.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng số lô 11, 52 (số 52 về 02 lần) = 06 điểm = 480.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 18/8/2020 của H, H6 là 368.000đ + 480.000đ = 848.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 19/8/2020, H6 nhận tin đánh bạc với H mua các số lô: 31, 34, 01, 19 mỗi số 2 điểm = 8 điểm = 184.000đ; lô xiên 3: (31, 30, 01) = 10.000đ, (34, 01, 30) = 10.000đ; đề: 34, 72 mỗi số 10.000đ = 20.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng số lô 01 (về 02 lần) = 04 điểm = 320.000đ. Tổng số tiền đánh bạc của H, H6 ngày 19/8/2020 là 184.000 + 20.000đ + 20.000đ + 320.000đ = 544.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 20/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 24, 20 mỗi số 3 điểm = 6 điểm = 138.000đ; đề: 04, 05, 08, 11, 13, 23, 29, 34, 36, 41, 42, 45, 53, 57, 58, 61, 65, 77, 80, 83, 88, 89, 98, 97, 91 mỗi số 10.000đ = 250.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng số lô 20 = 03 điểm = 240.000đ; trúng số đề 80 = 10.000đ x 80 = 800.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 20/8/2020 của H, H6 là 138.000đ + 250.000đ + 240.000đ + 800.000đ = 1.428.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 21/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 47, 40 mỗi số 4 điểm = 8 điểm = 184.000đ; đề 56, 93, 01, 21, 69 mỗi số 5.000đ = 25.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 209.000đ. Ngày hôm đó H6 không thắng số nào. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm: 74, 75, 08 mỗi số 2 điểm = 6 điểm = 138.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng số lô 75, 08 = 04 điểm = 320.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 22/8/2020 của H, H6 là 138.000đ + 320.000đ = 458.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 23/8/2020, H6 mua của H các số lô gồm 18, 02, 86 mỗi số 02 điểm = 6 điểm = 138.000đ; lô xiên 3 (18,02,86) = 10.000đ. Ngày hôm đó, H6 thắng số lô 02, 18 = 4 điểm x 80.000đ = 320.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 23/8/2020 của H, H6 là: 138.000đ + 10.000đ + 320.000đ = 468.000đ. H6 và H đã thanh toán tiền

cho nhau.

4. Nguyễn Thị H bán lô, đề cho Trần Văn T2 trú tại Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, Vĩnh Phúc vào các ngày:

Ngày 21/8/2020, T2 trực tiếp đến NHÀ H mua của H các số đề gồm: 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; Tổng 4 gồm các số: 04, 13, 22, 31, 40, 59, 77, 68, 86, 95 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; Tổng 9 gồm các số: 09, 90, 18, 81, 27, 72, 45, 54, 36, 63 mỗi số 2.000đ = 20.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 120.000đ. Ngày hôm đó, T2 đã thắng số đề 54 và 2 số tổng 9 là 45 và 54 được 6000đ x 80.000đ (tỉ lệ thắng số đề 1.000đ được 80.000đ) = 480.000đ + 120.000đ (tiền đánh bạc) = 600.000đ. H và T2 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/8/2020, T2 trực tiếp mua của H các số đề gồm: 59, 95 mỗi số 5.000đ; tổng số tiền là 10.000đ. Ngày hôm đó T2 không trúng số nào. H và T2 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 23/8/2020, T2 trực tiếp mua của H các số đề gồm: Tổng 1 có các số: 01, 10, 29, 92, 38, 83, 47, 74, 56, 61; tổng 6 gồm các số: 06, 60, 15, 51, 24, 42, 33, 88, 97, 79; tổng 0 gồm các số: 00, 19, 91, 55, 37, 73, 28, 82, 46, 64; tổng 5 gồm các số: 05, 50, 14, 41, 78, 87, 23, 32, 69, 96 mỗi số 2.000đ = 80.000đ, sau đó T2 đã trả cho H số tiền 80.000đ. Trước khi có kết quả xổ số thì H đã bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt.

5. Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H5, trú tại Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, vào các ngày:

Ngày 21/8/2020, H bán trực tiếp cho H5 số lô: 11 = 5 điểm = 115.000đ, H5 đã thanh toán tiền cho H. Ngày hôm đó H5 không trúng số lô nào.

Ngày 22/8/2020, H bán trực tiếp cho H5 số đề 44 = 10.000đ. Ngày hôm đó H5 không trúng số đề nào. H5 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 23/8/2020, H bán trực tiếp cho H5 số đề 86 = 10.000đ. Ngày hôm đó H5 không trúng số đề trên. H5 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với Nguyễn Văn L1, Lê Hồng Q, Trần Văn T2, Nguyễn Văn H5 và Nguyễn Văn H6. Các đối tượng này đều khai nhận về HÀNH vi đánh bạc của mình như lời khai của H và như nội dung đã nêu trên.

Ngoài bán số lô, số đề cho các đối tượng trên, H khai nhận còn bán số lô, đề cho các đối tượng khác là Luân, Thoa, Túc, Trọng, Thuật, Hường, Quy, Tuyền, Quế, Thực, Tài, Phong, Hoài, E, Huân, Dương, PH, Lợi, Huy, Sơn, Luyến và đã ghi trong 02 tờ giấy A4. Những người này, H không biết địa chỉ, nơi cư trú của họ

ở đâu, tên của họ là do họ tự nói ra với H, họ tự đến NHÀ H để đánh bạc với H; sau khi bán số lô đề cho họ, H đều ghi cấp đề đưa cho họ để họ có cơ sở đối chiếu thắng thua và khi họ đến thanh toán tiền thắng thua với H. Mục đích H ghi các số lô, đề ra các tờ giấy A4 là để H ghi nhớ người đã mua số lô đề của H, thanh toán tiền thắng thua với họ sau này. Diễn biến quá trình H bán lô, đề cho những người này như sau:

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Luân đi đến NHÀ H mua các số đề: đề ba càng $616 = 30.000đ$; $100 = 20.000đ$; $622 = 20.000đ$; kép bằng (gồm các số 01, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) mỗi số $15.000đ = 150.000đ$, đầu 2 (gồm các số từ 20 đến 29) mỗi số $10.000đ = 100.000đ$. Tổng hết $320.000đ$, ngày hôm đó Luân không trúng số đề nào. Số tiền $320.000đ$, Luân đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người phụ nữ tên Thoa đi đến NHÀ H mua các số đề: kép bằng (từ số 00 đến 99) mỗi số $20.000đ = 200.000đ$; dây 04 (gồm: 04, 40, 09, 90, 45, 54, 95, 59), dây 05 (gồm: 05, 50) mỗi số $5000đ = 50.000đ$. Sau khi có kết quả xổ số, Thoa trúng số $54 = 5000đ \times 80 = 400.000đ$, tổng số tiền đánh bạc là $650.000đ$. Số tiền trên H và Thoa đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Túc đi đến NHÀ H mua các số đề: đầu 7 (gồm các số từ 70 đến 79) mỗi số $30.000đ = 300.000đ$, ngày hôm đó Túc không trúng số đề nào. Số tiền $300.000đ$, Túc đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Trọng đi đến NHÀ H mua các số đề: 02, 06, 08 mỗi số $5000đ = 15.000đ$; số lô 79 = 10 điểm = $230.000đ$; số lô 78 = 5 điểm = $115.000đ$. Tổng hết $360.000đ$, ngày hôm đó Trọng không trúng số lô, số đề nào. Số tiền mua lô, đề Trọng đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Thuật đi đến NHÀ H mua các số lô: 67 = 30 điểm = $690.000đ$; 48, 49, 73, 74, 00, 88 mỗi số 05 điểm = $690.000đ$. Tổng hết $1.380.000đ$. Sau khi có kết quả xổ số, Thuật trúng số lô 48 (ra 02 lần) = 10 điểm = $800.000đ$, số 74, 88 mỗi số 5 điểm = 10 điểm = $800.000đ$, tổng = 20 điểm $\times 80.000đ/01 \text{ điểm} = 1.600.000đ$. Tổng tiền đánh bạc là $2.980.000đ$. Số tiền trên H và Trọng đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Hường đến NHÀ H mua các số lô: 38, 75, 35, 74 mỗi số 05 điểm = 20 điểm = $460.000đ$; lô xiên ba (38, 75, 68) = $20.000đ$; (38, 57, 68) = $20.000đ$; (11, 17, 00) = $30.000đ$. Sau khi có kết quả xổ số, Hường trúng số lô 74 = 05 điểm = $400.000đ$. Tổng tiền đánh bạc là $930.000đ$. Số tiền trên H và Hường đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Quy đến mua của H các số lô: 08, 80 mỗi số 25 điểm = 50 điểm = $1.150.000đ$, ngày hôm đó Quy không trúng số nào. Số tiền $1.150.000đ$, Quy đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Tuyển đến mua của H các số lô: 01, 50, 29, 92 mỗi số 10 điểm = 40 điểm = $920.000đ$, sau khi có kết quả xổ số,

Tuyển trúng số lô 50 = 10 điểm x 80 = 800.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 1.720.000đ. Số tiền 1.720.000đ, H và Tuyển đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Quế đến mua của H các số lô: 08, 80 mỗi số = 10 điểm = 460.000đ, ngày hôm đó Quế không trúng số lô nào. Số tiền 460.000đ, Quế đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Thực đến mua của H các số lô: 58, 46 mỗi số 05 điểm = 230.000đ, ngày hôm đó Thực không trúng số lô nào. Số tiền 230.000đ, Thực đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, Tài đến NHÀ H mua các số đề: đầu 7 (từ số 70 đến 79) mỗi số 15.000đ = 150.000đ, đầu 7 (từ số 70 đến 79) mỗi số 5.000đ = 50.000đ, tổng hết 200.000đ, ngày hôm đó Tài không trúng số đề nào. Số tiền 200.000đ Tài đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên Q1 đến mua của H các số đề: ba càng 278 = 20.000đ, số đề 78 = 30.000đ, tổng hết 50.000đ, ngày hôm đó Q1 không trúng số đề nào. Số tiền 50.000đ, Q1 đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên Hoài đến mua của H các số đề gồm: 26, 62 mỗi số 20.000đ = 40.000đ, ngày hôm đó Hoài không trúng số nào. Số tiền 40.000đ, Hoài đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người phụ nữ tên E đến mua của H số đề 73 = 20.000đ, ngày hôm đó E không trúng số đề. Số tiền 20.000đ, E đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên Huân đến mua của H số đề 78 = 5000đ; số lô 79 = 10 điểm = 230.000đ, số lô 17 = 09 điểm = 207.000đ. Sau khi có kết quả xổ số Huân trúng số lô 79 = 10 điểm x 80 = 800.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 1.242.000đ. Số tiền 1.242.000đ, H và Huân đã thanh toán cho nhau.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên PH đến mua của H các số đề: 95, 77, 44, 73, 72, 71 mỗi số 10.000đ = 60.000đ, số lô 22 = 05 điểm = 115.000đ, số lô 18 = 04 điểm = 92.000đ, tổng hết 267.000đ, ngày hôm đó PH không trúng số lô, số đề nào. Số tiền 267.000đ, PH đã trả cho H.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thị H và các bảng lô, đề ngày 21/8/2020 và ngày 22/8/2020 do H ghi ra thì H đã nhận lô, đề của Luân, Thoa, Túc, Trọng, Thuật, Hường, Quy, Tuyển, Quế, Thực, PH, Huân, E, Hoài, Q1, H như đã nêu ở phần trên. Tuy nhiên, H không biết họ, tên đệm, địa chỉ của những người này; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc cũng không làm rõ được nhân thân của những người trên và chưa lấy được lời khai của họ, số tiền đánh bạc theo lời khai của H như đã nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc cũng chưa thu giữ được. Do đó, không có cơ sở để kết luận là H đã đánh lô, đề với những người trên.

Sau khi bán số lô, số đề cho các đối tượng mua ngày 22/8/2020, H đã chuyển

các số lô đề trên cho Nguyễn Văn Đ1 qua ứng dụng Zalo tên “H Tuyển” được đăng ký bằng số điện thoại 0383.146.238 của H cho Đ1 qua ứng dụng Zalo của Đ1 (được lưu tên trên điện thoại của H là “Đ1 Huỳnh) được đăng ký bằng số điện thoại 0985.573.576 của Đ1 với các số lô, số đề cụ thể như sau:

Số đề: 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 15.000đ = 150.000đ; 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 5.000đ = 50.000đ; 01, 10, 29, 92, 38, 83, 47, 74, 56, 65 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 06, 60, 15, 51, 24, 42, 33, 79, 97, 88 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 (kép bằng), 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94 (kép lệch) mỗi số 2.000 = 40.000đ; 44, 99, 49, 94 (dây 44), 05, 50, 55, 00 (dây 55) mỗi số 5.000đ = 40.000đ; 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 (đầu 2), 78 mỗi số 30.000đ = 330.000đ; 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 (đầu 2) mỗi số 10.000đ = 100.000đ; 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 (đầu 5) mỗi số 10.000đ = 100.000đ; 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 (kép bằng) mỗi số 50.000đ = 500.000đ; các số đề 26, 62 mỗi số 20.000đ = 40.000đ; các số đề 02, 06, 08, 78, 59, 95 mỗi số 5.000đ = 30.000đ; các số đề 71, 25, 95, 77, 44, 73, 72, 71, 44, 73, 52, 25, 28, 57 mỗi số 10.000 = 140.000đ; các số đề 73, 11, 00, 00, 22, 11, 77, 88, 44, 56, 65, 55 mỗi số 20.000đ = 240.000đ; số đề 69 là 25.000đ; số đề 00 là 35.000đ; số đề 57 là 50.000đ; Tổng số tiền là **1.910.000đ**.

Đề ba càng gồm: 271, 525, mỗi số 10.000đ = 20.000đ; 122, 100, 973, 171, 477, 744, 278 mỗi số 20.000đ = 140.000đ; 957 là 25.000đ; Tổng số tiền là **185.000đ**.

Tổng số tiền H ghi các số đề với Đ1 là 2.095.000đ, H được Đ1 triết khấu 10% nên số tiền thực tế H phải đưa cho Đ1 là 1.885.000đ.

Các số lô gồm: 02, 72, 75, 08 mỗi số 2 điểm = 174.400đ; số 78 là 3 điểm = 65.400đ; 18 là 4 điểm = 87.200đ; 89, 98, 59, 18, 81, 17, 71, 79, 97, 76, 72, 73, 29, 69 mỗi số 5 điểm = 1.526.000đ; 17 là 9 điểm = 196.200đ; 79, 77, 04, 27, 01, 77, 54, 00, 67, 47, 23, 81, 69, 76, 07, 19, 84 mỗi số 10 điểm = 3.706.000đ; 65 là 15 điểm = 327.000đ; 00, 08 mỗi số 20 điểm = 872.000đ; 00, 69, 95, 37 mỗi số 25 điểm = 2.180.000đ; 18, 81 mỗi số 50 điểm = 2.180.000đ; 00 là 70 điểm = 1.526.000đ; 96 là 100 điểm = 2.180.000đ (giá 21.800đ/1 điểm lô). Tổng số tiền là **15.020.200đ**.

Các số lô xiên 87 - 98 là 70.000đ, H cũng được Đ1 triết khấu 10% nên số tiền thực tế H phải trả Đ1 là **63.000đ**.

Như vậy, ngày 22/8/2020, H đã ghi các số lô, số đề với Đ1 = 17.185.200đ (gồm: số đề = 1.910.000đ; số đề ba càng = 185.00đ, số lô = 15.020.200đ; số lô xiên = 73.000đ).

Việc tính kết quả thắng thua giữa H, Đ1 và các đối tượng khác dựa vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng HÀNG ngày. Nếu người chơi có các số đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thắng bạc, sẽ được số tiền thắng gấp 80 lần số tiền

đã mua số đề; nếu các số lô trùng với 2 số cuối của tất cả các giải thì thắng và 1 điểm lô sẽ được 80.000đ; lô xiên là có 2 hoặc 3 giải có số cuối trùng với số lô thì thắng và với lô xiên 2 được gấp 10 lần số tiền đánh; xiên 3 gấp 40 lần số tiền đánh; đề 3 càng là có 3 số cuối của giải đặc biệt trùng với số đề thì được gấp 400 lần số tiền đánh. Ngày 22/8/2020, sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, H đã trúng các số lô gồm: số 75 = 2 điểm = 160.000đ; số 89 = 5 điểm = 400.000đ; số 73 = 5 điểm = 400.000đ; số 79 = 15 điểm = 1.200.000đ; số 23 = 10 điểm = 800.000đ; số 08 = 22 điểm = 1.760.000đ; số 95 = 25 điểm = 2.000.000đ, tổng số trúng là 84 điểm x 80.000đ/01 điểm = **6.720.000đ**.

Như vậy tổng số tiền mà H đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Đ1 ngày 22/8/2020 là 23.905.200đ (gồm 17.185.200đ số tiền đánh số lô, số đề + 6.720.000đ tiền trúng lô). Sau khi tính số tiền H đánh các số lô, số đề với số tiền H trúng các số lô thì H phải trả cho Đ1 số tiền là 10.248.200đ, chiều ngày 23/8/2020 trước khi bị bắt quả tang thì H đã thanh toán trả số tiền này cho Đ1.

Đối với Nguyễn Văn Đ1, ngoài HÀNH vi đánh bạc với Nguyễn Thị H như đã nêu ở phần trên thì Đ1 khai nhận Đ1 còn nhận tin nhắn qua điện thoại di động đề đánh bạc bằng hình thức bán số lô, đề cho các đối tượng khác, cụ thể như sau:

1. Bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị H7, trú tại Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, tỉnh Vĩnh Phúc vào các ngày:

Ngày 01/8/2020, H7 gọi điện thoại từ số điện thoại 0975.863.027 đến số điện thoại 0985.573.576 của Đ1 để mua các số lô, số đề, sau đó thì Đ1 điều soạn tin nhắn ghi lại các số lô, số đề mà H7 mua rồi gửi lại cho H7 để H7 kiểm tra xem chính xác hay không và H7 sẽ nhắn tin lại là “Ok” Wc là đồng ý xem như thỏa thuận xong. H7 mua các số đề gồm đầu 3 (30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39) mỗi số 20.000đ = 200.000đ; lô 84, 85 mỗi số 10 điểm (01 điểm = 22.500đ, nếu thắng được 80.000đ/điểm) = 450.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 650.000đ. Ngày hôm đó H7 không trúng số lô, số đề nào. H7 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 10/8/2020, H7 mua các số đề của Đ1 gồm: Đầu 9 gồm (90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99) mỗi số 20.000đ = 200.000đ; đít 9 gồm (09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99) mỗi số 20.000đ = 200.000đ, đề 49, 94, 99 mỗi số 20.000đ = 60.000đ, tổng hết 460.000đ. Hôm đó H7 không trúng số đề nào. H7 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 11/8/2020, H7 mua các số đề của Đ1 gồm: 61, 22, 55, 49 mỗi số 25.000đ = 100.000đ; các số lô 61 = 20 điểm = 450.000đ; lô 22, 55 mỗi số 10 điểm = 450.000đ, tổng tiền hết 1.000.000đ. Hôm đó H7 không trúng số lô, số đề nào. H7 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 16/8/2020, H7 mua các số lô đề của Đ1 gồm: số lô 15, 51, 77 mỗi số 10 điểm = 675.000đ; các số đề 15, 51 mỗi số 60.000đ = 120.000đ. Tổng số tiền đánh bạc = 795.000đ. Kết quả, H7 trúng lô 51 = 10 điểm = 800.000đ. Tổng số tiền đánh bạc

ngày 16/8/2020 = 1.595.000đ. H7 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 17/8/2020, H7 mua các số lô, đề của Đ1 gồm: số lô 15, 51, 77 mỗi số 10 điểm = 675.000đ; các số đề 15, 51 mỗi số 60.000đ = 120.000đ. Tổng số tiền đánh bạc = 795.000đ. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, H7 trúng số lô 51 = 10 điểm x 80 = 800.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 17/8/2020 = 1.595.000đ. H7 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 20/8/2020, H7 mua các số đề của Đ1 gồm: 15, 51 mỗi số 50.000đ tổng hết 100.000đ, hôm đó H7 không trúng số nào. H7 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

2. Bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Đ2, trú tại Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V, tỉnh Vĩnh Phúc vào các ngày:

Ngày 20/8/2020, Đ2 sử dụng số điện thoại 0977.145.234 để nhắn tin đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề đến số điện thoại 0985.573.576 của Đ1, mua các số đề gồm: 46,47,48,49,85 mỗi số 50.000đ, tổng hết 250.000đ, hôm đó Đ2 không trúng số đề nào. Đ2 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/8/2020, Đ2 nhắn tin cho Đ1 để mua các số lô gồm: 57, 75 mỗi số 20 điểm = 900.000đ. Kết quả, Đ2 trúng số lô 75 = 20 điểm x 80 = 1.600.000đ. Tổng số tiền đánh bạc của Đ2 với Đ1 ngày 22/8/2020 = 2.500.000đ. Đ2 và Đ1 đã thanh toán tiền cho nhau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến HÀNH làm việc với Nguyễn Thị H7 và Nguyễn Văn Đ2. Tại Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, H7 và Đ2 đều thừa nhận HÀNH vi của mình đúng như lời khai của Đ1 và như nội dung đã nêu trên.

3. Một người có số điện thoại 0389.994.884 mà Đ1 lưu trong danh bạ là “HÀ Xóm”, Đ1 khai không nhớ được tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này, không có mối quan hệ gì với người này. Người này nhắn tin đến số điện thoại 0985.573.576 của Đ1 để đánh các số lô, số đề gồm:

Ngày 17/8/2020, “HÀ Xóm” mua các số lô 07,70,39,93,28,82,22,08,80 mỗi số 10 điểm = 2.025.000đ; các số đề: đầu 3 (từ 30 đến 39) mỗi số 30.000đ = 300.000đ. Tổng số tiền cả lô và đề = 2.325.000đ. Kết quả, “HÀ Xóm” trúng các số lô 07,22,28,93 mỗi số 10 điểm = 3.200.000đ. Tổng tiền đánh bạc ngày 17/8/2020 giữa “HÀ Xóm” với Đ1 = 5.525.000đ.

Ngày 18/8/2020, “HÀ Xóm” mua các số lô 15,51,68,86,50,53, 04, 40 mỗi số 10 điểm = 80 điểm = 1.500.000đ; các số đề: 01 = 100.000đ. Tổng số tiền cả lô và đề = 1.900.000đ. Kết quả, “HÀ Xóm” trúng các số lô: số 04 (ra 02 lần) và số lô 40, tổng = 30 điểm x 80 = 2.400.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 18/8/2020 giữa “HÀ Xóm” với Đ1 là 4.300.000đ.

Ngày 19/8/2020, “HÀ Xóm” mua các số lô 00,29,92,70,07,67,76,05,50 mỗi

số 10 điểm = 90 điểm = 2.025.000đ. Kết quả, “HÀ Xóm” trúng các số lô: 29 (ra 03 lần) và các số lô 92,70,67,76,05, tổng = 80 điểm x 80.000đ = 6.400.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 19/8/2020 giữa “HÀ Xóm” với Đ1 là 8.425.000đ.

Ngày 20/8/2020, “HÀ Xóm” mua các số lô 59,95,19,91,05,50 mỗi số 10 điểm = 1.350.000đ, các số 12, 21 mỗi số 20 điểm = 900.000đ; các số đề: đầu 5 (từ 50 đến 59) mỗi số 20.000đ = 200.000đ, đề đầu 9 (từ 90 đến 99) mỗi số 30.000đ = 300.000đ. Tổng số cả tiền lô và đề = 2.750.000đ. Kết quả, “HÀ Xóm” trúng các số lô: số 95,05 mỗi số 10 điểm; số 21 = 20 điểm, tổng = 40 điểm x 80.000đ = 3.200.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 20/8/2020 giữa “HÀ Xóm” với Đ1 là 5.950.000đ.

Ngày 21/8/2020, “HÀ Xóm” mua các số lô 27,72,13,31,58,85,08,80,57,75 mỗi số 10 điểm = 2.250.000đ. Sau khi có kết quả xổ số miền bắc ngày 21/8/2020, “HÀ Xóm” trúng các số lô: 72,13 = 20 điểm x 80.000đ = 1.600.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 21/8/2020 giữa “HÀ Xóm” với Đ1 = 3.850.000đ.

Ngày 22/8/2020, “HÀ Xóm” mua các số lô: 28,82,89,98 mỗi số 20 điểm, tổng = 80 điểm x 22.500đ = 1.800.000đ. Kết quả, “HÀ Xóm” trúng các số lô: 28, 89 = 40 điểm x 80.000đ = 3.200.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 22/8/2020, giữa “HÀ Xóm” với Đ1 = 5.000.000đ.

Ngày 23/8/2020, “HÀ Xóm” mua các số lô: 45,54,38,83 mỗi số 20 điểm = 80 điểm x 22.500đ = 1.800.000đ. Kết quả, “HÀ Xóm” trúng số lô 38 = 20 điểm x 80.000đ = 1.600.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 23/8/2020, giữa “HÀ Xóm” với Đ1 = 3.400.000đ.

4. Một người có số điện thoại 0974.079.466 mà Đ1 lưu trong danh bạ là “Mguyen” Đ1 khai không nhớ được tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này, không có mối quan hệ gì với người này. Người này nhắn tin đến số điện thoại 0985.573.576 của Đ1 để đánh các số lô đề gồm:

Ngày 18/8/2020, “Mguyen” mua các số đề 88, 38, 83 mỗi số 50.000đ = 150.000đ; các số 33, 08, 80, 58, 85, 89, 98 mỗi số 20.000đ = 140.000đ; đầu 8 (80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89) mỗi số 15.000đ = 150.000đ; đít 8 (08, 18, 28, 38, 48, 58, 68, 78, 88, 98) mỗi số 15.000đ = 150.000đ; các số 22, 77, 44, 99, 27, 72, 94, 49 mỗi số 10.000đ = 80.000đ, số 32 = 50.000đ; số lô 32 = 20 điểm = 450.000đ. Tổng tiền cả số đề và số lô = 1.170.000đ. Kết quả, người này không trúng số lô, đề nào.

Ngày 19/8/2020, “Mguyen” mua các số đề: 05 = 50.000đ, các số 50, 55, 00, 44, 99, 49, 94, 33, 88, 38, 83, 22, 77, 27, 72, 11, 61 mỗi số 20.000đ = 340.000đ, Tổng hết 390.000đ, hôm đó người này không trúng số đề nào.

Ngày 21/8/2020, “Mguyen” mua các số đề: 15, 51, 18, 81, 12, 21, 13, 31, 14, 41, 19, 91 mỗi số 20.000đ = 240.000đ; các số 07, 70, 57, 75, 35, 53, 17, 71, 04, 40, 45, 54, 55, 56, 65, 85, 58, 68, 86, 02, 20, 05, 50, 90, 09, 36, 63, 03, 30, 67, 76,

69, 96 mỗi số 10.000đ = 330.000đ. Tổng số tiền = 570.000đ. Kết quả, “Mguyen” trúng số đề 54 = 10.000đ x 70 = 700.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 21/8/2020 giữa “Mguyen” với Đ1 là 1.270.000đ.

Ngày 22/8/2020, “Mguyen” mua các số đề: 89, 98 mỗi số 50.000đ = 100.000đ; các số 95, 59, 39, 93, 90, 09 mỗi số 30.000 = 180.000đ; các số 49, 94, 29, 92, 99, 69, 96, 79, 97 mỗi số 20.000đ = 180.000đ; các số 58, 85, 65, 56, 25, 52, 08, 80, 82, 28, 53, 35, 55, 86, 68, 07, 70, 50, 05, 32, 23, 13, 31, 33, 83, 38, 36, 63, 57, 75, 78, 87, 88, 43, 34 mỗi số 10.000đ = 350.000đ. Tổng số tiền đánh đề hết 810.000đ. Kết quả, “Mguyen” trúng số đề 35 = 10.000đ x 70 = 700.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 22/8/2020 giữa “Mguyen” với Đ1 là 1.510.000đ.

Ngày 23/8/2020, “Mguyen” mua các số đề: 58, 85, 08, 80, 48, 84, 89, 98, 78, 87, 28, 82 mỗi số 40.000đ = 480.000đ; các số 35, 53, 03, 30, 34, 43, 39, 93, 23, 32, 37, 73 mỗi số 20.000đ = 240.000đ, tổng số 720.000đ, hôm đó Mguyen không trúng số nào.

5. Một người có số điện thoại 0975.517.941 mà Đ1 lưu trong danh bạ là “Quý Hoa” Đ1 khai không nhớ được tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này, không có mối quan hệ gì với người này. Nhắn tin đến số điện thoại 0985.573.576 của Đ1 để đánh các số lô, đề gồm:

Ngày 20/8/2020, “Quý Hoa” mua các số đề: 20, 30, 06 mỗi số 10.000đ = 30.000đ; đề ba càng 606 là = 10.000đ; số lô 20 là = 02 điểm = 45.000đ, tổng hết số tiền là 85.000đ, hôm đó Quý Hoa không trúng số nào.

Ngày 21/8/2020, “Quý Hoa” mua các số đề: 21, 41, 44, 55 mỗi số 10.000đ 40.000đ, số lô 02, 34 mỗi số 05 điểm = 225.000đ; số lô 94 = 02 điểm = 45.000đ. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc ngày 21/8/2020, “Quý Hoa” trúng số lô 34 = 05 điểm, số 94 = 02 điểm, tổng = 07 điểm x 80.000đ = 560.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa “Quý Hoa” và Đ1 ngày 21/8/2020 là 870.000đ

Ngày 23/8/2020, “Quý Hoa” mua các số lô 47 = 03 điểm = 67.000đ, hôm đó không trúng số nào.

6. Một người có số điện thoại 0987.608.601 mà Đ1 lưu trong danh bạ là “Nguyễn Thuy” Đ1 khai không nhớ được tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này, không có mối quan hệ gì với người này. Nhắn tin đến số điện thoại 0985.573.576 của Đ1 để đánh các số lô đề gồm: Ngày 21/8/2020, “Nguyễn Thuy” mua các số lô 68, 86 mỗi số 10 điểm = 450.000đ, hôm đó không trúng số nào.

7. Một người có số điện thoại 0973.003.821 được Đ1 lưu trong danh bạ là “Em H sx”. Cơ quan điều tra đã xác minh và làm việc với Công ty TNHH MTV Sô xố Vĩnh Phúc và với Tạ Thị Thanh H, sinh năm: 1985 ở Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V xác định: Hiện nay H đang là cán bộ của Công ty TNHH một tHÀNH viên xổ số kiến thiết tỉnh Vĩnh Phúc, nhiệm vụ của H là quản lý địa bàn tHÀNH phố V. H. HÀNG ngày H có nhiệm vụ thu vé của các Đ1 lý và bảng kê trên địa bàn H quản

lý sau đó giao nộp cho công ty. Do vợ của Đ1 là Nguyễn Thị Hương là Đ1 lý của Công ty TNHH MTV sở xố kiến thiết tỉnh Vĩnh Phúc nên Đ1 biết H. Vì vậy, Đ1 đã dùng số điện thoại 0985.573.576 nhiều lần nhắn tin cho H với nội dung ghi vé số lô tô 3 số (ba càng) Việc nhắn tin này của Đ1 là để nhờ H ghi hộ vào vé lô tô 3 số của công ty (chơi số xố với công ty). Các vé số H sẽ giúp Đ1 hoàn thiện và sau đó H sẽ ghi vào bảng kê, niêm phong và nộp cho Công ty xố số. Do đó, việc nhắn tin này của Đ1 cho H không liên quan gì tới việc ghi lô, đề. Cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý đối với Tạ Thị Thanh H là phù hợp.

Kết quả thu giữ thư tín, điện tín

Ngày 23/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 39 gửi Tổng Công ty viễn thông Quân đội yêu cầu xác định chủ thuê bao các số điện thoại trên. Ngày 01/10/2020, Tổng Công ty viễn thông Quân đội có Công văn số 2712 phúc đáp Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 39 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Trên cơ sở kết quả này, Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với các đối tượng là người đứng tên chủ thuê bao của các số điện thoại trên. Kết quả:

- Hoàng Mạnh HÀ, sinh năm 1983 ở thôn D1, xã Y, tHÀNH phố V có số điện thoại lưu trong máy của Đ1 là “HÀ Xóm”. Tại cơ quan điều tra, HÀ khai nhận số điện thoại 0389.994.884 là của HÀ mua, đăng ký sử dụng từ lâu. Quá trình sử dụng, HÀ không dùng số điện thoại trên để nhắn tin đánh bạc lô đề với Nguyễn Văn Đ1; HÀ không biết Đ1 là ai. Đến tháng 5/2019, HÀ bị tai nạn giao thông và đã mất điện thoại có lắp sim trên; từ đó đến nay, HÀ không biết ai sử dụng số điện thoại này, HÀ khẳng định không tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ1.

- Nguyễn Đắc Z, sinh năm 1977 ở Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V có số điện thoại lưu trong máy của Đ1 là “Mguyen”. Tại cơ quan điều tra, Z khai nhận số điện thoại 0974.079.466 là số điện thoại đứng tên Z là chủ thuê bao và Z đã sử dụng từ lâu. Đến khoảng tháng 7/2020 thì Z làm mất điện thoại có số thuê bao này. Z không biết ai đã sử dụng số điện thoại này để đánh bạc với Nguyễn Văn Đ1. Z khẳng định chỉ quen biết với Đ1 do là người cùng tổ dân phố và không tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ1.

- Nguyễn Văn W, sinh năm 1978 ở Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V có số điện thoại lưu trong máy của Đ1 là “Quý Hoa”. Tại Cơ quan điều tra, W khai nhận số điện thoại 0975.517.941 là số điện thoại do W đăng ký thuê bao và sử dụng từ lâu. Đến khoảng tháng 7/2020 thì W mất điện thoại có số thuê bao này, từ đó đến nay W không biết ai sử dụng số điện thoại này. W quen biết với Đ1 là do người cùng tổ dân phố; W không thừa nhận việc đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ1.

- Nguyễn Như E, sinh năm 1972 ở Tổ dân phố L, phường Đ, tHÀNH phố V

có số điện thoại lưu trong máy là “Nguyễn Thuy”, tại cơ quan điều tra E khai nhận số điện thoại 0987.608.601 là số điện thoại E đăng ký thuê bao và sử dụng đến khoảng tháng 6/2020 thì bị mất. Từ đó đến nay, E không biết ai đã sử dụng số điện thoại này. E khẳng định quen biết với Đ1 do là người cùng tổ dân phố và E không tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ1.

Cơ quan điều tra đã tiến HÀNH cho Nguyễn Văn Đ1 nhận dạng Hoàng Mạnh HÀ, Nguyễn Đắc Z, Nguyễn Văn W, Nguyễn Như E. Kết quả Đ1 nhận ra những người này là những người đã nhắn tin đánh bạc lô đề với Đ1 như đã trình bày trên do đã gặp nhau vài lần nên nhớ mặt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến HÀNH cho các đối tượng Hoàng Mạnh HÀ, Nguyễn Đắc Z, Nguyễn Văn W, Nguyễn Như E đối chất với Nguyễn Văn Đ1. Các đối tượng này đều khẳng định không sử dụng số điện thoại như nêu trên để nhắn tin đánh bạc với Nguyễn Văn Đ1. Do đó việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với HÀ, Z, W, E là đúng quy định của pháp luật.

Kết quả giám định:

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc thu giữ của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; của Nguyễn Văn Đ1 01 điện thoại di động SAMSUNG A30 màu đen; của Nguyễn Văn H6 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu trắng bạc; của Nguyễn Văn L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen; của Lê Hồng Q 01 điện thoại di động SAMSUNG galaxy J7 màu đen.

1. Ngày 04/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định Trưng cầu giám định số 403 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với điện thoại di động SAMSUNG galaxy J7 màu đen, bên trong lắp sim 0989.665.482 đã thu giữ của Lê Hồng Q. Tại bản KLGD số 2338 ngày 17/9/2020 của Phòng KTHS kết luận: *“Trích xuất được dữ liệu trong điện thoại và thẻ sim gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là tin nhắn trong thời gian từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy: Điện thoại SAMSUNG Galaxy J7, IMEI khe 1: 357625084925018; IMEI2: 357651084925014/01 có: 120 tin nhắn SMS. Toàn bộ nội dung tin nhắn nêu trên được in trong bản in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định”*.

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có 10 tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa Q1 và H.

2. Ngày 04/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định Trưng cầu giám định số 404 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 01 điện thoại di động Galaxy J7 màu trắng bạc, bên trong lắp sim số 0989.891.708 đã thu giữ của Nguyễn Văn H6. Tại bản Kết luận giám định số 2335 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *“Không phục, trích xuất được dữ liệu trên mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là*

tin nhắn đi, đến từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:

+ *Điện thoại hiệu SAMSUNG, IMEI1: 353317094534303/01, IMEI2 353318094534301/01 có: 106 tin nhắn SMS, 56 tin nhắn trong ứng dụng Facebook và 532 tin nhắn trong ứng dụng Zalo, tiến HÀNH in toàn bộ dữ liệu trên, thu được một bản in dữ liệu*

+ *Thẻ sim có in HÀNG số 8984048000060405050: Không có dữ liệu”*

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có 10 tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa H6 và H.

3. Ngày 04/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định Trưng cầu giám định số 405 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với điện thoại di động Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0963.767.088 đã thu giữ của Nguyễn Văn L1. Tại bản Kết luận giám định số 2336 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: “*Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trên mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là tin nhắn đi, đến từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:*

+ *Điện thoại nhãn hiệu Redmi, IMEI1: 863265040665015/01, IMEI2 863265040665023/01 có: 43 tin nhắn SMS, tiến HÀNH in toàn bộ dữ liệu trên, thu được một bản in dữ liệu.*

+ *Thẻ sim có in HÀNG số 8984048000071694380: Không có dữ liệu”.*

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy không thể hiện tin nhắn việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa L1 và H.

4. Ngày 04/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định Trưng cầu giám định số 406 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với ĐTDĐ SAMSUNG A30 màu đen, bên trong lắp sim số 0985.573.576 đã thu giữ của Nguyễn Văn Đ1. Tại bản KLGD số 2337 ngày 17/9/2020 của Phòng KTHS kết luận: “*Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trên mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là tin nhắn đi, đến từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:*

+ *Điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEI1: 354868102201219/01, IMEI2 354869102201217/01 có 170 tin nhắn SMS, 345 tin nhắn trong ứng dụng Zalo. Tiến HÀNH in toàn bộ dữ liệu trên, thu được một bản in dữ liệu.*

+ *Thẻ sim có in HÀNG số 8984048008829310661: Không có dữ liệu”.*

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có nhiều tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa Đ1 với H, H7, “Mguyen”, “HÀ Xóm”, “Quý Hoa”, “Nguyễn Thuý”, “Thanh Nien”.

5. Ngày 04/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định Trưng cầu giám định số 407 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với ĐTDĐ động OPPO, bên trong lắp sim số 0383.146.238 và

sim số 0868.872.909 thu giữ của NguyễnThị H. Tại bản KLGD số 2339 ngày 17/9/2020 của Phòng KTHS kết luận: “Trích xuất được dữ liệu trong điện thoại và thẻ sim gửi giám định, qua phân tích dữ liệu trong thời gian từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:

+ Điện thoại nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 860028040293318; IMEI2: 860028040293300 có: 34 tin nhắn SMS và 08 tin nhắn ứng dụng Zalo

+ 02 thẻ sim kèm theo không có dữ liệu là tin nhắn

+ Toàn bộ nội dung tin nhắn nêu trên được in trong bản in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định”.

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có nhiều tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa H với các số điện thoại khác và bản ảnh chụp bảng số lô, số đề ngày 22/8/2020.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-P2 ngày 23/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Đ1 diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của HÀNH vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp HÀNH hình phạt tù tính từ ngày bắt thi HÀNH án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2020 đến ngày 29/8/2020.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn Đ1 từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 phạt bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 mỗi bị cáo từ 12.000.000đ đến 15.000.000đ sung quỹ NHÀ nước

Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bút viết màu đen; đối với 02 cặp đề, 02 tờ giấy A4 có ghi các số lô, số đề cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung công quỹ NHÀ nước 5.490.000đ là tiền của các đối tượng đánh lô, đề với H ngày 23/8/2020.

Tịch thu phát mại sung công quỹ NHÀ nước 05 điện thoại di động các loại gồm 01 chiếc nhãn hiệu OPPO, màu xanh, bên trong lắp sim số 0383.146.238 và sim số 0868.872.909 của Nguyễn Thị H; 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG A30 màu đen, bên trong lắp sim số 0985.573.576 của Nguyễn Văn Đ1; 01 chiếc nhãn hiệu galaxy J7 màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0989.891.708 của Nguyễn Văn H6; 01 chiếc Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0963.767.088 của Nguyễn Văn L1; 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG galaxy J7 màu đen, bên trong lắp sim 0989.665.482 của Lê Hồng Q

Truy thu số tiền các bị cáo đánh bạc sung quỹ NHÀ nước. Cụ thể: truy thu của Nguyễn Thị H số tiền 13.936.000đ; truy thu của Nguyễn Văn Đ1 số tiền 11.148.200đ.

Truy thu của Nguyễn Văn H6 320.000đ tiền trúng lô ngày 22/8/2020

Truy thu của Nguyễn Văn Đ2 1.600.000đ tiền trúng lô ngày 22/8/2020.

Trả lại cho H 10.000đ tiền bán HÀNG tạp hóa nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi HÀNH án.

Các bị cáo nói lời sau cùng, do nhận thức pháp luật hạn chế đã vi phạm pháp luật nên rất ăn năn hối lỗi về HÀNH vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về HÀNH vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về HÀNH vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các HÀNH vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 đã khai nhận rõ toàn bộ HÀNH vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đúng với HÀNH vi phạm tội của các bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận về HÀNH vi phạm tội của các bị cáo như sau: Ngày 22/8/2020, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Đ1 đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trái phép qua ứng dụng Zalo với tổng số tiền 23.898.200đ (gồm đánh bạc 17.178.200đ, trúng bạc 6.720.000đ). Đồng thời, cùng ngày 22/8/2020, Nguyễn Thị H còn có HÀNH vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với các đối tượng là Lê Hồng Q với số tiền 100.000đ,

Nguyễn Văn H6 với số tiền 458.000đ, Trần Văn T2 với số tiền 10.000đ, Nguyễn Văn H5 với số tiền 10.000đ. Nguyễn Văn Đ1 còn có Hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Đ2 2.500.000đ.

Ngoài ra, ngày 23/8/2020, Nguyễn Thị H có Hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho PH5 Văn Q1 với số tiền 2.500.000đ, Nguyễn Văn D với số tiền 2.990.000đ, Nguyễn Văn H6 với số tiền 468.000đ, Trần Văn T2 với số tiền 80.000đ, Nguyễn Văn H5 với số tiền 10.000đ.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thông qua kết quả xổ số, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương và quản lý của nhà nước về kết quả mở thưởng xổ số. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thị H được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với nước, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất nhưng bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng ở ngoài xã hội để chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới có tác dụng răn đe, giáo dục chung. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về HÀNH vi phạm tội của mình nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi về Hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và được hưởng

hiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 mỗi bị cáo 12.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Văn H5, Trần Văn T2, Nguyễn Văn H6, Lê Hồng Q, Nguyễn Văn L1 có HÀNH vi đánh bạc với Nguyễn Thị H nhưng lượng tiền đánh bạc mỗi ngày đều dưới 5.000.000đ, nhân thân các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự gì về các tội Đánh bạc, Gá bạc hoặc Tổ chức đánh bạc. Ngày 16/10/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt vi phạm Hành chính đối với H5, T2, H6, Q1 và L1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị H7, Nguyễn Văn Đ2 có HÀNH vi đánh bạc với Nguyễn Văn Đ1 với hình thức lô, đề nhưng số tiền đánh bạc mỗi ngày đều chưa đến 5.000.000đ, nhân thân của H7, Đ2 đều chưa có tiền án, tiền sự gì về các tội Đánh bạc, Gá bạc hoặc Tổ chức đánh bạc. Ngày 16/10/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt vi phạm Hành chính đối với H7, Đ2 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với PH5 Văn Q1, Nguyễn Văn D là các đối tượng mua lô, đề của Nguyễn Thị H ngày 23/8/2020 bị bắt quả tang. Sau khi làm việc xong, Cơ quan điều tra cho Q1, D về và hẹn ngày hôm sau làm việc tiếp. Nhưng sau đó các đối tượng này đều không đến làm việc theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại các địa pH mà Q1, D khai là cư trú ở đó; kết quả các địa pH này cho biết không có ai là PH5 Văn Q1, Nguyễn Văn D có đặc điểm nhân thân như lời khai của Q1, D. Do đó việc Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân của Q1, D sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với các đối tượng H khai có tên là: Luân, Thoa, Túc, Trọng, Thuật, Hoàng, Quy, Tuyên, Quế, Thực, Tài, Phong, Hoài, E, Huân, Dương, PH, Lợi, Huy, Sơn, Luyến trực tiếp đến nhà Nguyễn Thị H tham gia đánh bạc bằng cách mua số lô, đề với H. Tuy nhiên do H không biết địa chỉ của họ ở đâu, không biết nhân thân lý lịch cụ thể của những người này. Do đó, việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân của những người này sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Hoàng Mạnh HÀ, Nguyễn Đắc Z, Nguyễn Văn W, Nguyễn Như E quá trình làm việc tại cơ quan điều tra không thừa nhận tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ1; ngoài lời khai của Đ1, Cơ quan điều tra chưa thu giữ

được các tài liệu khác liên quan các đối tượng này nên chưa đủ căn cứ xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bút viết màu đen.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 5.490.000đ là tiền của các đối tượng đánh lô, đề với H ngày 23/8/2020. Trả lại cho H 10.000đ tiền bán Hàng tạp hóa nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi Hành án.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 05 điện thoại di động các loại gồm 01 chiếc nhãn hiệu OPPO, màu xanh, bên trong lắp sim số 0383.146.238 và sim số 0868.872.909 của Nguyễn Thị H; 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG A30 màu đen, bên trong lắp sim số 0985.573.576 của Nguyễn Văn Đ1; 01 chiếc nhãn hiệu galaxy J7 màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0989.891.708 của Nguyễn Văn H6; 01 chiếc Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0963.767.088 của Nguyễn Văn L1; 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG galaxy J7 màu đen, bên trong lắp sim 0989.665.482 của Lê Hồng Q

Truy thu của Nguyễn Thị H số tiền 14.153.000đ (gồm 23.905.200đ – 10.248.200đ đã thanh toán cho Đ1 = 13.657.000đ đánh bạc với Đ1; 100.000đ đánh bạc với Q1, 458.000đ đánh bạc với H6 – 320.000đ tiền trúng lô đã thanh toán cho H6 ngày 22/8/2020; 10.000đ đánh bạc với T2; 10.000đ đánh bạc với H5 ngày 22/8/2020; 468.000đ đánh bạc với H6 - 320.000đ tiền trúng lô đã thanh toán cho H6 ngày 23/8/2020; 80.000đ đánh bạc với T2 và 10.000đ đánh bạc với H5 ngày 23/8/2020).

Truy thu của Nguyễn Văn Đ1 số tiền 11.148.200đ (gồm 10.248.200đ H thanh toán tiền mua số lô, số đề và 2.500.000đ đánh bạc với Đ2 – 1.600.000đ tiền trúng lô đã thanh toán cho Đ2 ngày 22/8/2020).

Truy thu của Nguyễn Văn H6 320.000đ tiền trúng lô ngày 22/8/2020

Truy thu của Nguyễn Văn Đ2 1.600.000đ tiền trúng lô ngày 22/8/2020.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 mỗi người phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi Hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2020 đến ngày 29/8/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ1 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ1 cho Ủy ban nhân dân phường Đồng T2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi Hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi Hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 mỗi bị cáo 12.000.000đ sung ngân sách NHÀ nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 bút viết màu đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.490.000đ là tiền của các đối tượng đánh lô, đề với Nguyễn Thị H ngày 23/8/2020.

Trả lại cho Nguyễn Thị H 10.000đ tiền bán HÀNG tạp hóa nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi HÀNH án.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 05 điện thoại di động các loại gồm 01 chiếc nhãn hiệu OPPO, màu xanh, bên trong lắp sim số 0383.146.238 và sim số 0868.872.909 của Nguyễn Thị H; 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG A30 màu đen, bên trong lắp sim số 0985.573.576 của Nguyễn Văn Đ1; 01 chiếc nhãn hiệu galaxy J7 màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0989.891.708 của Nguyễn Văn H6; 01 chiếc Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0963.767.088 của Nguyễn Văn L1; 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG galaxy J7 màu đen, bên trong lắp sim 0989.665.482 của Lê Hồng Q

(Các vật chứng và tài sản trên có đặc điểm thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2020 giữa Cục thi HÀNH án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc và Công an tỉnh Vĩnh Phúc).

Truy thu của Nguyễn Thị H số tiền 14.153.000đ (Mười bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng); truy thu của Nguyễn Văn Đ1 số tiền 11.148.200đ (Mười một triệu một trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm đồng).

Truy thu của Nguyễn Văn H6 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) và Nguyễn Văn Đ2 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ1 mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi Hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường Đồng T2, thành phố V;
- Thi Hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Hà